TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H
Số: 13 /2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 69/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Thế Thiêm, sinh năm 1978

ĐKHKTT và trú tai: Thôn Đình Cả, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Chị Nguyễn Thị Thanh Hương, sinh năm 1979

ĐKHKTT: Số 1A- Q8 Trương Định, phường Tương Mai,quận H, thành phố Hà Nôi. Trú tại: Số 7 Q21 ngõ 134 phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai,quận H, thành phố Hà Nôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Thế Tvà chị Nguyễn Thị Thanh Htự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn. Anh, chị chung sống với nhau từ ngày 20 tháng 11 năm 2007 đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau dẫn đến mâu thuẫn tình cảm. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 19 tháng 02 năm 2020, anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục

chung sống sẽ không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa thuận được việc giao con chung cho người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung (động sản, bất động sản), khoản nợ chung khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đực xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Thế Tvà Chị Nguyễn Thị Thanh Hthống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Thế Tvà Chị Nguyễn Thị Thanh Hxác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh, chị có 02 con chung là: Nguyễn Thanh Nga, sinh ngày 13/09/2008 và Nguyễn PHVy, sinh ngày 25/10/2010. Giao 02 (Hai) con chung là Nguyễn Thanh Nga, sinh ngày 13/09/2008 và Nguyễn PHVy, sinh ngày 25/10/2010 cho chị Htrực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (27/02/2020) cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi anh, chị có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh, chị thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

Anh Nguyễn Thế Tcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh, chị không có thai chung.

1.3. Về tài sản chung: (Động sản, bất động sản):

+ Về động sản: Anh Nguyễn Thế Tvà Chị Nguyễn Thị Thanh Hthống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

+ Về bất động sản: Anh Nguyễn Thế Tvà Chị Nguyễn Thị Thanh Hthống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

1.4.*Về các khoản nợ chung:* Anh Nguyễn Thế Tvà Chị Nguyễn Thị Thanh Hthống nhất xác nhận không có khoản nợ chung, nợ riêng nên Tòa án không xét.

2.Về lệ phí: Anh Nguyễn Thế Tvà Chị Nguyễn Thị Thanh Hmỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí yêu cầu Tòa án giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ghi nhận anh Nguyễn Thế Ttự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu Tòa án giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005176 ngày 11 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H. Anh Nguyễn Thế Tđã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (Số 61, quyển số 01/2007 ngày 20/11/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình T